UBND TỈNH NINH THUẬN **BAN QUẢN LÝ VQG PHƯỚC BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83 /BC - BQLVQGPB	*Ninh Thuận, ngày 15 tháng 11 năm 2021*

BÁO CÁO
Tình hình thi hành pháp luật về phòng chống tham nhũng (năm 2020 và 09 tháng đầu năm 2021)

Thực hiện Văn bản số 4844/VPUB-TCDNC ngày 22/11/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổng hợp, báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Ban Quản lý Vườn quốc gia Phước Bình báo cáo tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong năm 2020 và 09 tháng đầu năm 2021 như sau:

I. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết theo thẩm quyền

- Việc thực hiện trách nhiệm ban hành các văn bản thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng (PCTN) theo thẩm quyền: Lãnh đạo Vườn quốc gia luôn xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, chủ động trong công tác phòng chống tham nhũng, ngăn chặn tình trạng tham nhũng, tham nhũng vặt, tiêu cực thuộc thẩm quyền quản lý và đã có nhiều biện pháp quyết liệt, kịp thời chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Ban thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

- Thường xuyên rà soát các vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện các văn bản pháp luật trong lĩnh Lâm nghiệp nói chung và lĩnh vực PCTN nói riêng. Nghiên cứu, góp ý đối với các dự thảo văn bản pháp luật có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

- Trong kỳ báo cáo, Vườn quốc gia đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản quy định chi tiết như *Phụ lục I: Danh mục các văn bản đã ban hành* đính kèm.

2. Việc bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Ban Quản lý Vườn quốc gia Phước Bình đã kịp thời quán triệt, tuyên truyền đầy đủ và chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định của pháp luật về công tác PCTN tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan thông qua các hình thức cụ thể như: công khai trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của Vườn quốc gia (TD Office), đăng tải trên trang thông tin điện tử tổng hợp của Vườn quốc gia; tuyên truyền tại các hội nghị, họp giao ban, họp chi bộ, họp phòng chuyên môn, niêm yết tại cơ quan,...

- Giao phòng Tổ chức – Hành chính, tham mưu, giúp lãnh đạo Vườn quốc gia, chỉ đạo quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác PCTN của Vườn quốc gia; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN của các đơn vị trực thuộc Vườn quốc gia; giải quyết đơn thư tố cáo, phản ánh, kiến nghị liên quan đến tham nhũng thuộc thẩm quyền của Vườn quốc gia; phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc Vườn quốc gia và các cơ quan liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ về PCTN; theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả công tác PCTN theo quy định.

- Cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn, phổ biến pháp luật về PCTN khi có yêu cầu. Hiện nay, công tác PCTN của Vườn quốc gia được thực hiện đảm bảo, hiệu quả, đúng theo quy định của Nhà nước.

3. Việc tuân thủ pháp luật về phòng chống tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan

- Công khai minh bạch trong hoạt động của Vườn quốc gia: Công khai cơ chế chính sách của Vườn quốc gia; công khai minh bạch trong quản lý ngân sách; tài sản công.

- Công khai minh bạch trong hoạt động của Vườn quốc gia: Công khai việc thực hiện các chính sách, pháp luật của nhà nước, đảm bảo nguyên tắc dân chủ, minh bạch; công khai, minh bạch trong các hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo; công khai công tác quy hoạch, bổ nhiệm, cử cán bộ đi học nâng cao trình độ, tiếp nhận, luân chuyển cán bộ; công khai thực hiện chế độ chính sách như nâng lương trước hạn, đánh giá xếp loại thi đua, khen thưởng, kỷ luật có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức; công khai minh bạch trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, quy trình giải quyết các công việc.

- Trong kỳ báo cáo đã công khai các văn bản (*Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

- Các trường hợp vi phạm và việc xử lý vi phạm quy định về công khai minh bạch: Không.

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai hực hiện: Không có

b) Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Chủ động rà soát để bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các định mức, tiêu chuẩn; chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm, đầy đủ các quy định của nhà nước trong quản lý sử dụng vốn ngân sách, quản lý mua sắm, sử dụng tài sản công, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, chế độ hội họp, chi tiêu nội bộ, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng tài chính hiện hành theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Quyết định số 143/2017/QĐ-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh.

- Trong kỳ báo cáo đã xây dựng văn bản *(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).*

- Các đơn vị Vườn quốc gia đều ban hành Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ của các quy chế đã ban hành.

- Các trường hợp vi phạm và việc xử lý vi phạm quy định về xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Không.

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai thực hiện: Không có

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Ban Quản lý Vườn quốc gia Phước Bình đã quán triệt, chỉ đạo công chức, viên chức thực hiện nghiêm nội dung Quyết định số 13/QĐ-BQLVQGPB ngày 28/01/2021 về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở và chuẩn mực ứng xử của công chức, viên chức Ban Quản lý Vườn quốc gia Phước Bình. Công chức, viên chức, người lao động của Vườn quốc gia luôn thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đến giao dịch và làm việc tại Vườn quốc gia và các đơn vị trực thuộc; thực hiện đúng quy định trong văn hóa hội họp. Kết quả: 100% công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc nội dung quy chế đã ban hành.

- Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; sử dụng hiệu quả giờ làm việc của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý. Công chức, viên chức Vườn quốc gia thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức; nội quy, quy chế của cơ quan; chấp hành sự phân công của tổ chức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, dân chủ, công tâm trong công việc, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Lãnh đạo Vườn quốc gia về thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao; thực hiện ứng xử văn hóa trong hoạt động công vụ; có nếp sống lành mạnh, trung thực, gương mẫu trong công tác; đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp, cùng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm được giao. Tổ chức ký cam kết trong triển khai và thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh về chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021 đến 100% công chức, viên chức của cơ quan và các đơn vị trực thuộc.

- Việc tặng quà và nhận quà tặng: Không.

- Việc xung đột lợi ích và xử lý khi phát hiện xung đột lợi ích: Không.

- Các trường hợp vi phạm và việc xử lý vi phạm quy định về quy tắc ứng xử, về tặng quà và nhận quà tặng, về xung đột lợi ích và xử lý khi phát hiện xung đột lợi ích: Không.

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai thực hiện: Không có

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Về nội dung chuyển đổi vị trí trong tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Vườn quốc gia tiếp tục thực hiện chuyển đổi các vị

trí công tác đối với công chức, viên chức theo Đề án đơn vị đã xây dựng và phê duyệt. Việc chuyển đổi vị trí công tác khách quan, dân chủ đã triển khai, phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức. Trong kỳ báo cáo không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác (lý do: qua rà soát danh sách dự kiến chuyển đổi năm 2020 chưa có trường hợp nào đúng thời điểm để chuyển đổi).

- Các trường hợp vi phạm và việc xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Không.

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai thực hiện: Không.

3.2. Việc thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Thực hiện Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 989/KH-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020 và văn bản số 130/TTT-PCTN ngày 03/3/2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn lập danh sách, giao nhận Bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu của năm 2020; Vườn quốc gia đã thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo đúng quy định. Tổng số người đã kê khai và công khai theo hình thức niêm yết tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 là **27** người, hồ sơ đã bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Kết quả thực hiện: 100% bản kê khai tài sản, thu nhập đã hoàn thiện và ký xác nhận đầy đủ, lưu trữ theo quy định; 100% bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai được công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị. Quy trình thực hiện kê khai, công khai và giao nộp bản kê khai tài sản, thu nhập của đồng chí Giám đốc Vườn quốc gia được thực hiện đầy đủ, đúng quy định.

- Việc xác minh tài sản, thu nhập: Không

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai thực hiện:

+ Thuận lợi: Công tác kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập luôn được quan tâm và hướng dẫn tận tình của Thanh tra tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản nên việc hoàn thiện bản kê khai tài sản thu nhập và bàn giao bản kê khai tài sản thu nhập lần đầu Vườn quốc gia được hoàn thành đúng thời gian quy định.

+ Khó khăn: Bản thân người trong diện kê khai còn lúng túng khi phải tự định giá một số tài sản trước đây không phải kê khai, song theo quy định mới phải kê khai. Nội dung các mẫu kê khai theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP không thống nhất (lần đầu, hàng năm); việc xác định giá trị từng loại tài sản, thời điểm phát sinh tài sản có nhiều cách hiểu khác nhau dẫn đến việc kê khai cũng khác nhau.

3.3. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị và phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Việc triển khai thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về PCTN: Không có

- Số lượng thực hiện cuộc thanh tra, kiểm tra về PCTN: Không có

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai thực hiện: Không có

3.4. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN

- Giám đốc Vườn quốc gia thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc công tác PCTN; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN; thực hiện các chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

- Thực hiện chỉ đạo của Giám đốc Vườn quốc gia, trưởng các phòng, đơn vị thuộc Vườn quốc gia đã thường xuyên tuyên truyền, quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác PCTN, cụ thể là đã tuyên truyền, triển khai thực hiện: Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chương trình số 37-CTr/TU ngày 14/4/2021 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTN, lãng phí năm 2021; Văn bản số 5487/UBND-TCDNC ngày 11/10/2021 về việc thực hiện giải pháp nâng cao chỉ số PAPI - Mục tiêu kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; Kế hoạch số 5772/KH-UBND ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;….

- Việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan: Không.

- Nêu những thuận lợi và những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong triển khai thực hiện: Không có

3.5. Việc phòng chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Trong lĩnh vực quản lý của Vườn quốc gia không có Doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước.

3.6. Việc xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng

- Việc xử lý người có hành vi tham nhũng, xử lý tài sản tham nhũng: Không.

- Việc xử lý hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN: Không.

II. NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ CHUNG VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG CỦA CƠ QUAN

- Công tác PCTN của Vườn quốc gia luôn được Chi bộ, Lãnh đạo Vườn quốc gia xác định là nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo thực hiện; Công tác PCTN được gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Vườn quốc gia. Trong công

tác lãnh, chỉ đạo đã triển khai kịp thời, đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp có thẩm quyền về PCTN.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan có trình độ, phẩm chất đạo đức tốt, đồng tình và nghiêm túc thực hiện Luật PCTN, góp phần đẩy mạnh phong trào đấu tranh PCTN, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng trong lĩnh vực quản lý. Qua công tác kiểm tra không có tình trạng tham nhũng xảy ra. Trong kỳ báo cáo Vườn quốc gia không có trường hợp nào vi phạm về PCTN.

- Tuy nhiên, công chức làm công tác PCTN tại các đơn vị chủ yếu kiêm nhiệm; số lượng, chất lượng đội ngũ công chức làm công tác PCTN vẫn chưa đáp ứng hoàn toàn yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao; cách hiểu về công tác PCTN một số công chức, viên chức chưa được thấu đáo.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp hoàn thiện thể chế pháp luật: Đề nghị cấp có thẩm quyền tăng cường ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chi tiết thực hiện nghiệp vụ về công tác PCTN; hỗ trợ chuyên môn trong việc triển khai các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập và kê khai tài sản, thu nhập để công tác này được thực hiện thống nhất và hiệu quả.

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về phòng chống tham nhũng

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất từ nhận thức đến hành động trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn đơn vị.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác PCTN trong các cơ quan, đơn vị thuộc Vườn quốc gia; trong chỉ đạo, kiểm tra, cần lựa chọn trọng tâm, trọng điểm, các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng. Các phòng, đơn vị thuộc Vườn quốc gia căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nâng cao công tác quản lý, kịp thời chấn chỉnh những quan điểm, tư tưởng lệch lạc của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình nhằm góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ, xây dựng đơn vị vững mạnh mọi mặt.

- Chủ động nghiên cứu để góp ý xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về PCTN. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch tạo thuận lợi trong giao dịch giữa các cơ quan nhà nước với doanh nghiệp, người dân.

- Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN như: Chú trọng thực hiện công khai, minh bạch và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hoạt động mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, kiểm tra kiểm soát lâm sản, công tác tổ chức, cán bộ…và tình trạng tham nhũng vặt tại cơ quan, đơn vị. Tiến hành kiểm tra đối với đơn vị có dấu hiệu tham nhũng, tiêu

cực cũng như xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng.

Trên đây là báo cáo tình hình thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong năm 2020 và 09 tháng đầu năm 2021, Ban Quản lý Vườn quốc gia Phước Bình báo cáo Thanh tra tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Vườn;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

BAN QUẢN LÝ VƯỜN QUỐC GIA PHƯỚC BÌNH TỈNH NINH THUẬN

Nguyễn Công Vân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
BAN QUẢN LÝ VƯỜN QUỐC GIA PHƯỚC BÌNH TỈNH NINH THUẬN

PHỤ LỤC I

(Kèm theo báo cáo số: 83 /BC-BQLVQGPB ngày 15 /11/2021)

STT	NỘI DUNG VĂN BẢN
	NĂM 2020
1	Kế hoạch số 02/KH-BQLVQGPB ngày 07/01/2020 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020
2	Báo cáo số 05/BC-BQLVQGPB ngày 14/01/2021 Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020
3	Chương trình số 01/CTr-BQLVQGPB ngày 16/3/2020 Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020;
4	Kế hoạch số 13a/KH-BQLVQGPB ngày 12/4/2021 về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2020;
5	Kế hoạch số 10/KH-BQLVQGPB ngày 13/03/2020 chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2020
6	Báo cáo số 28/BC-BQLVQGPB ngày 04/5/2021 kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2020
7	Quyết định số 06/QĐ-BQLVQGPB ngày 02/01/2020 Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020
8	Báo cáo số 111/BC-BQLVQGPB ngày 31/12/2020 kết quả thực hiện chuyển đổi VTCT năm 2020
	9 THÁNG NĂM 2021
1	Kế hoạch số 01/KH-BQLVQGPB ngày 04/01/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021
2	Quyết định số 01/QĐ-BQLVQGPB ngày 06/01/2021 Ban hành Quy chế dân chủ tại VQGPB năm 2021
3	Quyết định số 02/QĐ-BQLVQGPB ngày 06/01/2021 Ban hành Quy chế làm việc của VQGPB
4	Quyết định số 03/QĐ-BQLVQGPB ngày 06/01/2021 Ban hành Quy tắc ứng xử của CC, VC và người lao động BQLVQGPB
5	Quyết định số 04/QĐ-BQLVQGPB ngày 06/01/2021 Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021
6	Quyết định số 13/QĐ-BQLVQGPB ngày 28/01/2021 Ban hành Quy chế văn hóa công sở
7	Báo cáo số 19/BC-BQLVQGPB ngày 31/3/2021 Báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2020

PHỤ LỤC

(Kèm theo báo cáo số: 83 /BC-BQLVQGPB ngày 25 /11/2021)

STT	NỘI DUNG	Năm 2020	Năm 2021
I	**Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**		
a)	**Việc công khai, minh bạch về tổ chức hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị**		
1	Các hình thức công khai được thực hiện	0	0
2	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch	0	0
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch	0	0
4	Số cuộc họp báo và số lần cung cấp thông tin cho báo chí	0	0
5	Số lần cung cấp thông tin theo yêu cầu	0	0
6	Số lần thực hiện trách nhiệm giải trình	0	0
b)	**xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ:**		
1	Việc công khai các văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	1	1
2	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	0	0
3	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	0	0
4	Số người vi phạm quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
c)	**Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ quyền hạn**		
1	Số người vi phạm quy tắc ứng xử độ bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
2	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
3	Số người vi phạm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích bị xử lý và hình thức xử lý	0	0
d)	**Chuyển đổi vị trí công tác của người có chúuc vụ, quyền hạn**		
1	Số lượng công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác	0	0
2	Số người chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác	0	0
3	Số người thực tế đã chuyển đổi vị trí công tác	0	0
II	**Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn**		
1	Số lượt người được tuyên truyền về nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính Phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.	27	0
2	Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập	0	0
	Số lượng công chức khai tại cuộc họp	0	0
	Số lượng công chức khai bằng hình thức niêm yết	27	0
3	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	0	0
4	Số người bị xử lý kỷ luật về nghĩa vụ trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm	0	0

III	**Công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị và phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán**		
1	Kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	0	0
	Số cuộc kiểm tra	0	0
	Số cuộc tự kiểm tra	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	0	0
2	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát	0	0
	Số cuộc giám sát	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động giám sát	0	0
3	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động thanh tra	0	0
	Số cuộc thanh tra	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công hoạt động thanh tra	0	0
4	Phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động kiểm toán	0	0
	Số cuộc kiểm toán	0	0
	Số người có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công hoạt động kiểm toán	0	0
IV	**Việc xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng**		
1	Số người vi phạm vi phạm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vi	0	0
V	**Việc phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước**		
1	Số lượt người trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước được tuyên truyền, hướng dẫn về pháp luật phòng, chống tham nhũng	0	0
2	Số doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã xây dựng quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc đạo đức nghề nghiệp	0	0
3	Số doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã xây dựng quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ	0	0
4	Số trường hợp có hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước đã phát hiện, xử lý	0	0
VI	**Việc xử lý tham nhũng và hành vi khác vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng**		
1	Số vụ việc tham nhũng bị phát hiện	0	0
	Số ngươi có hành vi tham nhũng bị xử lý	0	0
2	Số tài sản bị thất thoát do hành vi tham nhũng và số tài sản thu hồi được	0	0